TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
HỌC PHẦN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

ĐÀO TẠO THEO TÍN CHỈ
DÙNG CHO HỆ ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG

Mã học phần: 197035

Số tín chỉ: 02

Thanh Hóa, tháng 11/2023

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC
KHOA: LLCT – LUẬT
BỘ MÔN: Lịch sử Đảng & TT Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
(Trình độ đào tạo: Đại học)

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần:	
Tên tiếng Việt: Tư tưởng Hồ Chí Minh Tên tiếng Anh: Ho Chi Minh's ideology	
Mã học phần: 197035	
Học phần	Bắt buộc
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng	Giáo dục đại cương
Số tín chỉ	2
Tổng số tiết tín chỉ	39
- Số tiết lý thuyết	21
- Số tiết thảo luận/bài tập/thực hành	18
- Số tiết tự học	117
Số tiết các hoạt động khác	
Học phần tiên quyết	Triết học Mác Lênin
Học phần kế tiếp	Lịch sử Đảng
Bộ môn quản lý học phần	Lịch sử Đảng – Tư tưởng Hồ Chí Minh

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại, email	Ghi chú
1	Ths. Nguyễn Thị Tâm	Bộ môn LSĐ-TTHCM	0984722740 nguyenthitam@hdu.edu.vn	Phụ trách
2	Ths. Vũ Thị Lan	Bộ môn LSĐ& TTHCM	0935173577 vuthilan@hdu.edu.vn	Tham gia
3	Ths. Mai Thị Lan	Bộ môn LSĐ-TTHCM	0387650466 maithilan@hdu.edu.vn	Tham gia
4	Ths. Lê Thị Hòa	Bộ môn LSĐ-TTHCM	0984688760 lethihoa@hdu.edu.vn	Tham gia
5	Ths. Trịnh Tố Anh	Bộ môn LSĐ-TTHCM	0901761198 trinhtoanh@hudu.edu.vn	Tham gia
6	Ths.Lê Thị Bích Ngọc	Bộ môn LSĐ-TTHCM	0989.255.939 lethibichngoc@hdu.edu.vn	Tham gia

3. Mô tả tóm tắt học phần

Tìm hiểu những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam: Khái niệm, cơ sở hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh; các giai đoạn hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam,về Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước; về vấn đề Đại đoàn kết; văn hóa, đạo đức và con người. Quá trình vận động, phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn.

4. Chuẩn đầu ra học phần

CĐR học phần (CLO)	**Mô tả chi tiết CĐR HP**
Kiến thức (CLO1)	
CLO1.1	Nắm được cơ sở thực tiễn, lý luận hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh và các giai đoạn cơ bản trong quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.
CLO1.2	Nhận thức được bản chất khoa học, cách mạng và tính sáng tạo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
CLO1.3	Nhớ được kiến thức cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng và Nhà nước
CLO1.4	Vận dụng được các nội dung, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh vào nghiên cứu quá trình hoạt động lý luận và thực tiễn của Người.
Kỹ năng (CLO2)	
CLO2.1	Có kỹ năng vận dụng được Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, văn hóa, đạo đức, con người trong phân tích sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay
CLO2.2	Có kỹ năng phân tích, liên hệ với thực tiễn xây dựng Đảng và Nhà nước Việt Nam hiện nay
Mức tự chủ và trách nhiệm (CLO3)	
CLO3.1	Có nguyên tắc đạo đức cá nhân
CLO3.2	Có tiêu chuẩn ứng xử chuyên nghiệp

5. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

Giáo trình/Bộ giáo trình bắt buộc

- Bộ Giáo dục và đào tạo (2021), *Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh*, (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội (Q1)

Tài liệu/Bộ tài liệu tham khảo

1. *Hồ Chí Minh (2011), toàn tập*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội (Từ tập 01 đến tập 15)

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

6. Đánh giá kết quả học tập

TT	Hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá	Công cụ đánh giá	CĐR HP liên quan	Trọng số
I	**Kiểm tra thường xuyên** (03)			
1	Chuyên cần	- Rubric R1	CLO 3	30%
2	Kiểm tra viết / Thảo luận	- Rubric 3,5	CLO1 CLO2 CLO3	
II	**Kiểm tra giữa kỳ (01)**			
	Kiểm tra viết	Rubric 3,5	CLO1 CLO2 CLO3	20%
III	**Thi cuối kì**			
	Bài tập lớn/Trắc nghiệm trên máy tính.	Rubric 5	CLO1 CLO2 CLO3	50%

Phụ lục rubric đánh giá

Rubric R1: Chuyên cần

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng < 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 - 79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài, tham gia các hoạt động trong giờ học.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	4,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý	Dự 80% - 89% số giờ lên lớp lý	Dự 90% = 94% số giờ lên lớp lý	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý

		thuyết	thuyết	thuyết	thuyết

Rubric R2: Thảo luận nhóm

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
		0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 3,0	3,0 đến 4,0
Nội dung đầy đủ theo yêu cầu	4,0	Thiếu nhiều nội dung quan trọng	Tương đối đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Đầy đủ theo yêu cầu	Phong phú hơn yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	1,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Lập luận không có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có chú ý đến áp dụng căn cứ khoa học logic nhưng còn một vài sai sót quan trọng	Lập luận có căn cứ khoa học và logic nhưng còn một vài sai sót nhỏ	Lập luận có căn cứ khoa học và logic vững chắc
Trình bày báo cáo rõ ràng	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Thiếu rõ ràng	Tương đối rõ ràng	Khá mạch lạc, rõ ràng	Mạch lạc, rõ ràng
Trả lời câu hỏi đầy đủ, thỏa đáng	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Trả lời sai đa số các câu hỏi	Trả lời đúng đa số các câu hỏi, phần chưa nêu được định hướng phù hợp	Trả lời đúng đa số các câu hỏi và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được.	Các câu hỏi được trả lời đầy đủ rõ ràng và thỏa đáng
Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	1,0	0 đến < 0,25	0,25 đến < 0,5	0,5 đến < 0,75	0,75 đến 1,0
		Không thể hiện sự kết nối trong nhóm	Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời	Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng còn vài chỗ chưa đồng bộ.	Nhóm phối hợp tốt thực sự chia sẻ hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời

Rubric R3: Bài tập cá nhân/ thực hành/tự học

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
		0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	3,0	Không thực hiện các nhiệm vụ, không nộp sản phẩm	Thực hiện 50 - 80% các nhiệm vụ, nộp sản phẩm sau thời gian gia hạn	Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, nộp sản phẩm trong thời gian gia hạn	Thực hiện tốt các nhiệm vụ, nộp sản phẩm đúng hạn
Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Trình bày quan điểm và lập luận nhưng hầu hết chưa được phát triển đầy đủ.	Nội dung thể hiện quan điểm và lập luận.	Nội dung thể hiện các quan điểm được phát triển đầy đủ với căn cứ vững chắc.	Nội dung được phân tích kĩ càng với các lập luận sáng tạo, có dẫn chứng hỗ trợ cho chủ đề.
Ý tưởng sáng tạo	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Ý tưởng chưa được phát triển đầy đủ và không độc đáo.	Mới chỉ nêu được tưởng.	Ý tưởng được thể hiện đầy đủ.	Ý tưởng được thể hiện đầy đủ và phân tích rõ ràng

Rubric R4: Thuyết trình nhóm

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
		0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
Nội dung	3,0	Trình bày nội dung không liên quan hay nội dung quá sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết.	Trình bày không đủ nội dung theo yêu cầu về chủ đề	Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các nội dung liên quan đóng góp vào việc mở rộng kiến thức

Hình thức, báo cáo	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Trình bày quá sơ sài, người nghe không thể hiểu được nội dung.	Trình bày dạng đọc, không tạo được sự quan tâm từ người nghe	Cách trình bày rõ ràng, dễ hiểu.	Cách trình bày rõ ràng, dễ hiểu, có sáng tạo. Nhận được ý kiến/ câu hỏi quan tâm
Trả lời câu hỏi	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Không trả lời được câu nào	Trả lời được 25%- 50% câu hỏi.	Trả lời được 70% câu hỏi.	Các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng
nhóm	3,0	0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
		Bài báo cáo chưa hoàn chỉnh, sai nội dung.	Không có sự kết hợp của các thành viên, có 1 hay vài thành viên chuẩn bị và báo cáo	Có sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm nhưng chưa thể hiện rõ ràng	Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm rõ ràng. Có phân chia câu trả lời và báo cáo giữa các thành viên

Rubric R5: Đánh giá bài kiểm tra viết

Tiêu chí	**Thang điểm**	**Không đạt <4.0**	**Đạt 4.0-5.9**	**Khá 6.0-7.9**	**Tốt 8.0-10**
		0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
Nội dung	5,0	Làm bài đúng theo yêu cầu < 40 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 40 - 60 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 60-80 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu trên 80%
Khả năng vận dụng	3,0	0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
		Không thực hiện được bài tập	Thực hiện đúng chủ đề đã giảng trên lớp	Có khả năng vận dụng kiến thức	Bài làm có tính vận dụng sáng tạo
Khả năng phân tích	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0

		Không phân tích được vấn đề	Phân tích vấn đề còn sơ sài	Có khả năng phân tích tương đối đầy đủ vấn đề được đưa ra	Phân tích chính xác vấn đề được đưa ra

7. Nội dung và hình thức tổ chức dạy học

Nội dung chính	Số tiết	Hình thức tổ chức dạy học	Chuẩn đầu ra HP (CLO)	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
Chương 1: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh **I.** Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh. **II.** Đối tượng nghiên cứu. **IV.** Ý nghĩa của việc học tập môn học TTCHM	**2**	**Lý thuyết**	CLO 1 CLO2	Q1 Q2	Đọc và tổng hợp chương 1
1. Hãy nêu quá trình nhận thức của Đảng về Tư tưởng Hồ Chí Minh **2.** Hãy rút ra ý nghĩa của việc học tập môn học tư tưởng Hồ Chí Minh đối với bản thân?	**1**	**Thảo luận**	CLO 1 CLO2	Q1 Q2 Q3	- Chuẩn bị vào giấy những nội dung thảo luận. - Chia nhóm từ 8 - 10 người thảo luận và viết biên bản thảo luận nhóm
III. Phương pháp nghiên cứu	**6**	**Tự học**	CLO1 CLO2 CLO3		Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự

					học
Chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh I. Cơ sở hình thành TTHCM. 1. Cơ sở thực tiễn 2. Cơ sở lý luận II. Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh	**4**	**Lý thuyết**	CLO 1	Q1, Q2,Q3	Đọc và tổng hợp chương 2
1. Trong các thời kỳ hình thành và phát triển TTHCM, thời kỳ nào có tính chất vạch đường đi cho cách mạng VN? Vì sao? **2.** Tại sao thời kỳ (1930 - 1941) Hồ Chí Minh luôn kiên trì giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng ?	2	**Thảo luận**	CLO1, CLO2 CLO3	Q1, Q2 Q3	- Chuẩn bị vào giấy những nội dung thảo luận. - Chia nhóm từ 8 - 10 người thảo luận và viết biên bản thảo luận nhóm
I.3. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh III. Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh	**18**	**Tự học**	CLO1, CLO2 CLO3	Q1, Q2	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học.
Kiểm tra đánh giá nhận thức của sinh viên về những nội dung đã học		**Kiểm tra, đánh giá**	CLO1, CLO2 CLO3		Chuẩn bị ra giấy KT 15’
Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội **I.2.a.** CMGP dân tộc muốn thắng lợi phải	**4**	**Lý thuyết**	CLO1,	Q1, Q2	Đọc và tổng hợp chương 3

đi theo con đường cách mạng vô sản. **I.2.d.** Cách mạng giải phóng dân tộc cần chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc. **II.1a.** Quan niệm của Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội. **II.1c.** Một số đặc trưng cơ bản của xã hội xã hội chủ nghĩa. **II.2.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam					
1. Chứng minh việc Hồ Chí Minh lựa chọn con đường giải phóng dân tộc cho cách mạng Việt Nam là đúng đắn? **2.** Tại sao Hồ Chí Minh xác định lực lượng của cách mạng là toàn dân tộc, trong đó công - nông gốc cách mệnh? **3.** Quan điểm HCM về đặc trưng của CNXH ở VN. Đảng xác định đặc trưng bản chất của CNXH ở VN như thế nào? **4.** Đảng đã xác định đường lối cách mạng Việt Nam trên cơ sở vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội như	**4**	**Thảo luận**	CLO1, CLO2, CLO3	Q1, Q2, Q3	- Chuẩn bị vào giấy những nội dung thảo luận. - Chia nhóm từ 8 - 10 người thảo luận và viết biên bản thảo luận nhóm.

thế nào?					
I.2.b.Cách mạng giải phóng dân tộc, trong điều kiện của Việt Nam, muốn thắng lợi phải do Đảng Cộng sản lãnh đạo **I.2.c.** Cách mạng giải phóng dân tộc phải dựa trên lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc, lấy liên minh công - nông làm nền tảng. **I.2.e.** Cách mạng giải phóng dân tộc phải được tiến hành bằng phương pháp bạo lực cách mạng. **II.1b.** Tiến lên chủ nghĩa xã hội là một tất yếu khách quan. **II.3.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam **III.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội **IV.** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội trong sự nghiệp cách mạng VN giai đoạn hiện nay	**24**	**Tự học**	CLO1, CLO2 CLO3	Q1, Q2, Q3	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học
Chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân **I.2.** Đảng phải trong	**4**	**Lý thuyết**	CLO1	Q1, Q2	Đọc và tổng hợp chương 4

sạch, vững mạnh a, Đảng là đạo đức, là văn minh b, Những vấn đề nguyên tắc trong hoạt động của Đảng c, Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên **II.1.** Nhà nước dân chủ a, Bản chất giai cấp của Nhà nước b, Nhà nước của nhân dân c, Nhà nước do nhân dân d, Nhà nước vì nhân dân					
1. Chứng minh quan điểm của Hồ Chí Minh: cách mạng muốn thành công trước hết phải có Đảng lãnh đạo? **2.** Anh (chị) hãy làm rõ sáng tạo của Hồ Chí Minh về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam? **3.** Phân tích quan điểm Hồ Chí Minh về Nhà nước thể hiện quyền làm chủ của nhân dân. Đánh giá hoạt động của Nhà nước hiện nay? **4**. Đảng vận dụng quan điểm HCM về Nhà nước pháp quyền trong xây dựng Nhà nước hiện nay như thế nào?	**4**	**Thảo luận**	CLO1, CLO2, CLO3	Q1, Q2, Q3	- Chuẩn bị vào giấy những nội dung thảo luận. - Chia nhóm từ 8 - 10 người thảo luận và viết biên bản thảo luận nhóm.

I.1. Tính tất yếu và vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. **II.2.**Nhà nước pháp quyền **II.3.** Nhà nước trong sạch, vững mạnh. **III.** Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác xây dựng Đảng và xây dựng Nhà nước.	**24**	**Tự học**	CLO1, CLO2, CLO3	Q1, Q3	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học
Kiểm tra đánh giá nhận thức của sinh viên về những nội dung đã học		**Kiểm tra, đánh giá Thi giữa kỳ**	CLO1, CLO2 CLO3		Chuẩn bị ra giấy KT
Chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế **I.1.**Vai trò của đại đoàn kết toàn dân tộc **I.2.**Lực lượng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc **I.3.** Điều kiện để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc **I.4.**Hình thức, nguyên tắc tổ chức của khối đại đoàn kết toàn dân tộc - Mặt trận dân tộc thống nhất.	**2**	**Lý thuyết**	CLO1	Q1, Q2	Đọc và tổng hợp chương 5
1. Nêu ý nghĩa TTHCM về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế **2.** Đảng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai	**2**	**Thảo luận**	CLO1, CLO2, CLO3	Q1, Q2, Q3	- Chuẩn bị vào giấy những nội dung thảo luận. - Chia nhóm từ 8 - 10 người thảo luận

đọan giai đoạn hiện nay.					và viết biên bản thảo luận nhóm.
I.5. Phương thức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc **II.** Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế **1.** Sự cần thiết phải đoàn kết quốc tế **2**. Lực lượng đoàn kết quốc tế và hình thức tổ chức **3.** Nguyên tắc đoàn kết quốc tế **III.** Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế trong giai đoạn hiện nay.	**12**	**Tự học**	CLO1, CLO2, CLO3	Q1, Q3	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học
Bài tập nhóm cuối kỳ		**Kiểm tra, đánh giá**	CLO1, CLO2 CLO3		Mỗi nhóm 01 bài thu hoạch viết tay từ 8-10 trang
Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người **I.1.**Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác. **I.2.a.** Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng. **I.3.** Quan điểm Hồ	**5**	**Lý thuyết**	CLO1	Q1, Q2	Đọc và tổng hợp chương 6

Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới. **II.2.** Quan điểm Hồ Chí Minh về những chuẩn mực đạo đức cách mạng. **III.2.**Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người **III.3.** Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người.					
1. Phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa văn hóa với kinh tế, chính trị, xã hội. Liên hệ thực tiễn. **2.** Quan điểm của Đảng trong việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam theo Tư tưởng Hồ Chí Minh. **3**. Phân tích vai trò của đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Liên hệ bản thân sau khi học tập những chuẩn mực đạo đức CM: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Thương yêu con người, sống có tình có nghĩa theo tư tưởng Hồ Chí Minh. **4.** Quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò của con người và chiến lược trồng người. Vận dụng quan điểm đó Đảng đã có chiến lược phát triển giáo dục	**5**	**Thảo luận**	CLO1, CLO2, CLO3	Q1, Q2, Q3	- Chuẩn bị vào giấy những nội dung thảo luận. - Chia nhóm từ 8 - 10 người thảo luận và viết biên bản thảo luận nhóm.

đào tạo như thế nào?					
I.2.b. Văn hóa là một mặt trận. **I.2c.**Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân **II.1.** Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng. **II.3.** Quan điểm của Hồ Chí Minh về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng **III.1.** Quan niệm của Hồ Chí Minh về con người. **IV.** Xây dựng văn hóa, đạo đức, con người Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.	**33**	**Tự học**	CLO1, CLO2, CLO3	Q1, Q3	Đọc tài liệu và trình bày chi tiết vào vở tự học
Bài thu hoạch cá nhân cuối kỳ		**Kiểm tra, đánh giá**	CLO1, CLO2 CLO3		Mỗi sinh viên nộp bài thu hoạch viết tay từ 8 - 10 trang

8. Yêu cầu đối với sinh viên

8.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Đọc tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

8.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Sinh viên phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp
- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

9. Tiến trình cập nhật đề cương chi tiết

Cập nhật ĐCCTHP lần 1 *Ngày tháng năm 2023*	**Người cập nhật**
Cập nhật ĐCCTHP lần 2	**Người cập nhật**

Ngày tháng năm	

TRƯỞNG KHOA **TRƯỞNG BỘ MÔN** **NHÓM BIÊN SOẠN**

Phụ lục rubric đánh giá

Rubric R1: Chuyên cần

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Chủ động thực hiện, đáp ứng < 50% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động thực hiện, đạt 65 - 79% nhiệm vụ học tập được giao.	Chủ động, tích cực chuẩn bị bài, tham gia các hoạt động trong giờ học.
Thời gian tham dự buổi học bắt buộc	4,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 80% - 89% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 90% = 94% số giờ lên lớp lý thuyết	Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết

Rubric R2: Thảo luận nhóm

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
		0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 3,0	3,0 đến 4,0
Nội dung đầy đủ theo yêu cầu	4,0	Thiếu nhiều nội dung quAn trọng	Tương đối đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Đầy đủ theo yêu cầu	Phong phú hơn yêu cầu
Lập luận có căn cứ khoa học và logic	1,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Lập luận không có căn cứ khoa học và logic	Lập luận có chú ý đến áp dụng căn cứ khoa học logic nhưng	Lập luận có căn cứ khoa học và logic nhưng còn một vài sai	Lập luận có căn cứ khoa học và logic vững chắc

			còn một vài sai sót quan trọng	sót nhỏ	
Trình bày báo cáo rõ ràng	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Thiếu rõ ràng	Tương đối rõ ràng	Khá mạch lạc, rõ ràng	Mạch lạc, rõ ràng
Trả lời câu hỏi đầy đủ, thỏa đáng	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Trả lời sai đa số các câu hỏi	Trả lời đúng đa số các câu hỏi, phần chưa nêu được định hướng phù hợp	Trả lời đúng đa số các câu hỏi và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được.	Các câu hỏi được trả lời đầy đủ rõ ràng và thỏa đáng
Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời	1,0	0 đến < 0,25	0,25 đến < 0,5	0,5 đến < 0,75	0,75 đến 1,0
		Không thể hiện sự kết nối trong nhóm	Nhóm ít phối hợp trong khi báo cáo và trả lời	Nhóm có phối hợp khi báo cáo và trả lời nhưng còn vài chỗ chưa đồng bộ.	Nhóm phối hợp tốt thực sự chia sẻ hỗ trợ nhAu trong khi báo cáo và trả lời

Rubric R3: Bài tập cá nhân/ thực hành/tự học

Tiêu chí	**Thang điểm**	**Không đạt <4.0**	**Đạt 4.0-5.9**	**Khá 6.0-7.9**	**Tốt 8.0-10**
		0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
Thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, đúng hạn	3,0	Không thực hiện các nhiệm vụ, không nộp sản phẩm	Thực hiện 50 - 80% các nhiệm vụ, nộp sản phẩm sau thời gian gia hạn	Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, nộp sản phẩm trong thời gian gia hạn	Thực hiện tốt các nhiệm vụ, nộp sản phẩm đúng hạn

Nội dung sản phẩm đáp ứng yêu cầu	5,0	0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
		Trình bày quan điểm và lập luận nhưng hầu hết chưa được phát triển đầy đủ.	Nội dung thể hiện quan điểm và lập luận.	Nội dung thể hiện các quan điểm được phát triển đầy đủ với căn cứ vững chắc.	Nội dung được phân tích kĩ càng với các lập luận sáng tạo, có dẫn chứng hỗ trợ cho chủ đề.
Ý tưởng sáng tạo	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Ý tưởng chưa được phát triển đầy đủ và không độc đáo.	Mới chỉ nêu được tưởng.	Ý tưởng được thể hiện đầy đủ.	Ý tưởng được thể hiện đầy đủ và phân tích rõ ràng

Rubric R4: Thuyết trình nhóm

Tiêu chí	**Thang điểm**	**Không đạt <4.0**	**Đạt 4.0-5.9**	**Khá 6.0-7.9**	**Tốt 8.0-10**
		0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
Nội dung	3,0	Trình bày nội dung không liên quan hay nội dung quá sơ sài, không cung cấp được thông tin cần thiết.	Trình bày không đủ nội dung theo yêu cầu về chủ đề	Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề	Trình bày đầy đủ nội dung yêu cầu về chủ đề, có thêm các nội dung liên quan đóng góp vào việc mở

					rộng kiến thức
Hình thức, báo cáo	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Trình bày quá sơ sài, người nghe không thể hiểu được nội dung.	Trình bày dạng đọc, không tạo được sự quan tâm từ người nghe	Cách trình bày rõ ràng, dễ hiểu.	Cách trình bày rõ ràng, dễ hiểu, có sáng tạo. Nhận được ý kiến/ câu hỏi quan tâm
Trả lời câu hỏi	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Không trả lời được câu nào	Trả lời được 25%- 50% câu hỏi.	Trả lời được 70% câu hỏi.	Các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng
nhóm	3,0	0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
		Bài báo cáo chưa hoàn chỉnh, sai nội dung.	Không có sự kết hợp của các thành viên, có 1 hay vài thành viên chuẩn bị và báo cáo	Có sự cộng tác giữA các thành viên trong nhóm nhưng chưa thể hiện rõ ràng	Thể hiện sự cộng tác giữa các thành viên trong nhóm rõ ràng. Có phân chia câu trả lời và báo cáo giữa các thành viên

Rubric R5: Đánh giá bài kiểm tra viết

Tiêu chí	Thang điểm	Không đạt <4.0	Đạt 4.0-5.9	Khá 6.0-7.9	Tốt 8.0-10
		0 đến < 2,5	2,5 đến < 3,3	3,3 đến < 4,0	4,0 đến 5,0
Nội dung	5,0	Làm bài đúng theo yêu cầu < 40 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 40 - 60 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 60-80 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu trên 80%
Khả năng vận dụng	3,0	0 đến < 1,0	1, 0 đến < 2	2,0 đến < 2,5	2,5 đến 3,0
		Không thực hiện được bài tập	Thực hiện đúng chủ đề đã giảng trên lớp	Có khả năng vận dụng kiến thức	Bài làm có tính vận dụng sáng tạo
Khả năng phân tích	2,0	0 đến < 0,5	0,5 đến < 1,0	1,0 đến < 1,5	1,5 đến 2,0
		Không phân tích được vấn đề	Phân tích vấn đề còn sơ sài	Có khả năng phân tích tương đối đầy đủ vấn đề được đưa ra	Phân tích chính xác vấn đề được đưa ra